

Bản án số: 225/2020/HS-PT

Ngày 17 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang;

Bà Võ Thị Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Đăng C; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 19-3-2020 của Tòa án nhân dân huyện X.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Đăng C (tên gọi khác: C1), sinh năm 1982 tại Nghệ An; Giấy chứng minh nhân dân số: 27187340X do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14-11-2018; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ U, Ấp WB, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Ch và bà Nguyễn Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 08-10-2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có những người khác tham gia tố tụng không có kháng cáo và không có kháng nghị liên quan đến họ; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Đăng C có Giấy phép lái xe hạng C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 19/7/2019 có giá trị đến ngày 19/7/2024. Vào khoảng 20 giờ ngày 21/7/2019, C điều khiển xe ô tô biển số 51F-142.5X trong tình trạng đã uống rượu, nồng độ cồn trong hơi thở 01 miligam/1 lít khí thở, lưu thông trên phần đường bên phải Tỉnh lộ M theo hướng huyện Đ đi Quốc lộ Q; cùng lúc này, có 02 Công an viên xã X đang trên đường đi làm nhiệm vụ về, anh Doãn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 60B4-001X chở anh Vương Minh T ngồi phía sau, lưu thông cùng chiều, cùng phần đường phía trước. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km 18+100m Tỉnh lộ M, thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, C điều khiển xe vượt trái xe mô tô do anh H điều khiển, do C thiếu chú ý quan sát, làm gương chiếu hậu bên phải xe ô tô biển số 51F-142.5X va chạm vào lưng anh T, làm anh H và anh T cùng xe mô tô ngã xuống đường; thấy vậy, nhưng C vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy đi.

Do thiếu chú ý quan sát (vừa điều khiển xe vừa nhìn phía sau xem có người truy đuổi theo hay không), khi đến Km 17+700m Tỉnh lộ M, thuộc Ấp A, xã X, huyện X, C mới phát hiện có người đang đi bộ cùng chiều, cùng phần đường phía trước, nên C liền đánh lái điều khiển xe ô tô chạy sang phần đường bên trái theo hướng đi, để né tránh thì làm phần đầu và hông bên trái xe ô tô biển số 51F-142.5X va chạm với phần bên trái xe mô tô biển số 60H5-012.4X do anh Nguyễn Chính Tr đang điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả:

- Anh Nguyễn Chính Tr bị thương, được đưa đi cấp cứu, điều trị nhưng do thương tích nặng nên đã chết vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 28/7/2019 tại Bệnh viện C.

- Đối với anh Doãn Văn H và anh Vương Minh T bị thương nhẹ, không đáng kể (xây sát ngoài da), đã tự nguyện từ chối giám định thương tích.

- Đối với xe mô tô biển số 60B4-001X sau tai nạn bị hư hỏng nhẹ và đã được anh Doãn Văn H sửa chữa.

2. Khám nghiệm:

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 21/7/2019 và Biên bản thực nghiệm điều tra vào lúc 08 giờ 15 phút ngày 01/9/2019, thể hiện:

1/ Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, có trải nhựa nhẵn, chiều rộng mặt đường là 6,0m, ở giữa có vạch sơn phân tuyến không liên tục. Chọn hướng lưu thông huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đi Quốc lộ Q làm chuẩn của hiện trường vụ tai nạn và được mô tả cụ thể như sau:

Vị trí số 1: Xe mô tô biển số 60H5- 012.4X ngã qua phải, nằm trong lề đất bên phải Tỉnh lộ M, đầu xe hướng vào lề đất bên trái và chéch về hướng đi Quốc lộ Q, đuôi xe hướng vào lề đất bên phải và chéch về hướng đi huyện Đ. Trục bánh trước và trục bánh sau cách mép phải Tỉnh lộ M lần lượt là 0,5m và 1,5m.

Vị trí số 2: Nối liền vị trí xe mô tô biển số 60H5- 012.4X ngã hướng qua lề đất bên trái và chéch về hướng đi Quốc lộ Q là dấu vết cày xe mô tô biển số 60H5-012.4X, vết cày dài 1,8m thuộc phần đường bên phải Tỉnh lộ M, đầu vết cày hướng đi Quốc lộ Q và cách mép phải Tỉnh lộ M 0,4m.

Vị trí số 3: Cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60H5- 012.4X về hướng đi Quốc lộ Q 0,9m là vị trí tâm vết mảnh mũ bẻ và xăng, nhót phạm vi (1,5 x 2,5)m thuộc phần đường bên phải Tỉnh lộ M, tâm dấu vết cách mép phải Tỉnh lộ M 2m.

Vị trí số 4: Dấu vết máu phạm vi (0,2 x 0,3)m trong lề đường bên trái Tỉnh lộ M. Tâm vết máu cách mép trái Tỉnh lộ M 1,9m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60H5-012.4X về hướng đi huyện Đ 5,4m.

Vị trí số 5: Xe ô tô biển số 51F-142.5X đỗ trong lề đất bên phải, đầu xe hướng đi Quốc lộ Q, đuôi xe hướng đi huyện Đ. Trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải Tỉnh lộ M 4,6m, trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải Tỉnh lộ M 4,3m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60H5-012.4X về hướng đi Quốc lộ Q 49,7m.

Vị trí số 6: Nối liền vị trí trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51F-142.5X về hướng đi huyện Đ là dấu vết chà cao su lốp bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51F-142.5X dài 55,2m; đầu vết chà hướng đi huyện Đ nằm trên phân đường bên trái Tỉnh lộ M và có tâm cách mép trái tỉnh lộ 763 1,8m, cách đầu vết cày xe mô tô biển số 60H5-012.4X về hướng đi Quốc lộ Q 1,3m.

Vị trí số 7: Cách trục bánh sau của xe mô tô biển số 60H5-012.4X về hướng đi huyện Đ 13,7m, thuộc phần đất bên trái Tỉnh lộ M là vị trí trụ điện số 239 được chọn làm mốc hiện trường vụ tai nạn.

2/ Điểm va chạm:

- Điểm va chạm trên phương tiện:

+ Phần gương chiếu hậu bên phải xe ô tô biển số 51F-142.5X va chạm với phần lưng anh Vương Minh T (người ngồi sau xe mô tô biển số 60B4-001X).

+ Phần đầu và hông bên trái xe ô tô biển số 51F-142.5X va chạm với phần đầu và phần bên trái xe mô tô biển số 60H5-012.4X. Trong đó, vết rách cao su ở mặt ngoài bánh xe trước bên trái và vết ma sát mài mòn kim loại ở mâm bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51F-142.5X do va chạm với xe mô tô biển số 60H5-012.4X.

- Điểm va chạm trên đường:

+ Điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 51F-142.5X với anh Vương Minh T: Phần đường bên phải Tỉnh lộ M (tính theo hướng lưu thông huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đi Quốc lộ Q) tại Km 18+100m thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

+ Điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 51F-142.5X với xe mô tô biển số 60H5-012.4X: Phần đường bên trái Tỉnh lộ M (tính theo hướng lưu thông huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đi Quốc lộ Q) tại Km 17+700m thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Giám định:

1/ Bản kết luận giám định số: 889/2019-KLGD-PC09 ngày 14/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- 02 xe (xe ô tô biển số 51F-142.5X và xe mô tô biển số 60H5-012.4X) va chạm khi đang lưu thông ngược chiều nhau.

- Vị trí va chạm là các dấu vết trên xe ô tô và các dấu vết phần đầu xe mô tô.

- Các dấu vết mài mòn trên xe mô tô là do va chạm với mặt đường khi xe ngã.

2/ Bản kết luận giám định số: 16/TTĐKXCG ngày 19/8/2019 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Tình trạng kỹ thuật của xe ô tô biển số 51F-142.5X và xe mô tô biển số 60H5-012.4X tại quá trình trước và trong khi xảy ra tai nạn thì không đủ căn cứ để xác định.

- Xe mô tô biển số 60H5-012.4X sau tai nạn bị hư hỏng quá nặng, không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Tình trạng an toàn kỹ thuật sau tai nạn của xe ô tô con biển số 51F-142.5X tại thời điểm kiểm tra: Cản trước và góc trái đầu xe bị móp méo, biến dạng, tróc sơn; 02 gương chiếu hậu gãy rời; kính chắn gió cửa trước bên trái vỡ hoàn toàn. Hệ thống lái: Loại thanh răng – bánh răng có trợ lực thủy lực; vô lăng lái, trụ lái, đòn kéo ngang và các rotuyn ngang vẫn bình thường, trợ lực lái còn hoạt động. Hệ thống phanh chính: Loại thủy lực có trợ lực chân không; bầu chân không, các ống dẫn dầu bình thường, không bị xì lủng, các xy lanh bánh xe bình thường, hộp dầu phanh bổ sung có mức dầu nằm trong mức từ min đến max. Hệ thống phanh tay: Loại cơ khí dùng cáp kéo, tác động phanh ở hai bánh sau, có đầy đủ các chi tiết, lắp đặt chắc chắn. Hệ thống đèn, báo hiệu: Trừ cụm đèn phía trước bên trái bị vỡ thì các đèn chiếu sáng xa, gần bên phải, đèn tín hiệu trước và sau, đèn phanh, đèn lùi, đèn đờ mi còn đầy đủ, lắp đặt chắc chắn; đèn phanh bên trái không sáng, các đèn còn lại hoạt động bình thường. Lốp xe: Tại thời điểm kiểm tra, xe sử dụng 04 lốp không ruột cỡ lốp 195/65R15, có hoa lốp còn 5mm so với chỉ báo giới hạn nhà sản xuất; trong đó lốp trước bên trái có vết đâm xé rách và dấu hằn trên mâm bánh xe.

- Việc giám định bánh xe trước bên trái bị thủng ở giai đoạn nào thì không đủ cơ sở để xác định. Đối với loại lốp không ruột thì khả năng giữ khí (do được tráng thêm lớp màng halobutyl hoặc chlorobutyl) và tản nhiệt của lốp cao hơn so với lốp có ruột, vì thế khi có một vật nhọn đâm qua, không khí không bị thoát ra ồ ạt mà từ từ đi ra ngoài theo lỗ thủng của lốp, không ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc lái xe trên đường. Trong trường hợp lốp bị đâm rách, áp suất lốp không còn thì xe sẽ mất khả năng điều khiển. Đối với động cơ, khung gầm và hệ thống truyền lực vẫn hoạt động bình thường, sử dụng an toàn.

3/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi qua hồ sơ số: 1011/PC09 ngày 04/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, đối với nạn nhân Nguyễn Chính Tr:

- Dấu hiệu chính: Gãy hở 1/3 giữa xương đùi trái. Cận lâm sàng chụp CT- Scanner sọ não xuất huyết dưới nhện vùng liềm não và lều tiểu não, hoại tử căng chân – bàn chân trái, toác khớp mu.

- Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, xuất huyết dưới nhện vùng liềm não, lều tiểu não; gãy hở xương đùi trái; hoại tử cẳng – bàn chân trái, toác khớp mu.

4/ Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Chính Tr tại Bệnh viện Đa khoa khu vực L sau khi xảy ra vụ tai nạn: 56,72mg/dl.

5/ Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Đăng C ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn: 01miligam/1 lít khí thở.

4. Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X đã giao trả các phương tiện giao thông liên quan nêu trên cho chủ sở hữu.

5. Về dân sự:

Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, phần dân sự đã giải quyết như sau:

- Bị cáo Nguyễn Đăng C đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Khắc Tr số tiền 325.000.000 đồng (ba trăm hai mươi lăm triệu đồng), ông Tr không yêu cầu thêm về dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Đăng C đã bồi thường cho bị hại anh Doãn Văn H số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), anh H không yêu cầu thêm về dân sự.

- Đối với anh Vương Minh T bị thương tích nhẹ, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

6. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 19-3-2020 của Tòa án nhân dân huyện X, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt Nguyễn Đăng C 03 (ba) năm tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

7. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Đăng C kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

8. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; do đó, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Cấp sơ thẩm xác định: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bên bị hại có đơn “bãi nại” cho bị cáo. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Cấp phúc thẩm: Gia đình bị cáo cung cấp đơn thể hiện gia đình khó khăn, mẹ bị cáo có nhiều đóng góp cho phong trào tại địa phương; kèm theo đơn là các tài liệu liên quan.

- Về hình phạt và biện pháp ngăn chặn: Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm

tội; tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết đặc biệt nào mới; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định nêu trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng C;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 19-3-2020 của Tòa án nhân dân huyện X.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng C 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày 08-10-2019.

2. Biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự (địa chỉ theo hồ sơ);
- Tòa án nhân dân huyện X;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện X;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện X;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành